| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN<br>TỈNH KON TUM | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 39/2018/NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày 13 tháng 12 năm 2018* |

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM
ĐẾN Số: 5308
Ngày 20/12/18

# NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
## KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 7

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC, ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;*

*Xét Tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng: Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2. Nội dung chi**

1. Chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bao gồm:

a) Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

b) Trưởng ban và Phó Trưởng ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

2. Chi hội nghị, hội thảo.

3. Chi công tác phí.

4. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm.

5. Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản.

6. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động tư vấn (nếu có).

**Điều 3. Mức chi**

1. Mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện:

a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh: Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn bằng 1,0 lần mức lương cơ sở; Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: Trưởng Ban tư vấn bằng 0,15 lần mức lương cơ sở; Phó Trưởng Ban tư vấn bằng 0,1 lần mức lương cơ sở.

2. Mức chi hội nghị, hội thảo, công tác phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

3. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, trong phạm vi kinh phí đã được giao.

4. Mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản: Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh mức 500.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo; Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện mức 350.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo.

**Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo; nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện do ngân sách cấp huyện đảm bảo.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2018./.

***Nơi nhận:***
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu quốc hội;
- Bộ Tư pháp *(Cục kiểm tra văn bản QPPL)*;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hùng**